

Số: 170/2026/QĐCNTTLH

Phú Thọ, ngày 12 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2026/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026; giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trương Đình Q, sinh ngày 01/11/1999.

Căn cước công dân số: 035099003525.

Nơi cư trú: Thôn M, phường K, tỉnh Ninh Bình

- Bị đơn: Chị Bùi Thị K, sinh năm 27/12/1999.

Căn cước công dân số: 017199004625.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Đình Q và chị Bùi Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: Anh Trương Đình Q và chị Bùi Thị K, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trương Ánh D, sinh ngày 01/01/2025. Sau khi ly hôn chị Bùi Thị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con Trương Ánh D đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật, chị Bùi Thị K chưa yêu cầu anh Trương Đình Q cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Trương Đình Q1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

Khi có thay đổi Anh Trương Đình Q và chị Bùi Thị K có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trương Đình Q tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, trả lại anh Trương Đình Q 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số: 0003271, ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV 13 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Mường Động,  
(Nơi ĐK kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Kim Lượng**

